|  |  |
| --- | --- |
|  **VNECO.SSM ISO 9001 : 2008** | **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM****CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO KẾT CẤU THÉP VNECO.SSM** |
| Trụ sở : Khu công nghiệp Hoà Khánh, Quận Liên Chiểu, TP Đà nẵngWebsite : www. ssm.com.vn E-MAIL : ssm@ssm.com.vnTEL: (84)5113 732998 FAX : (84)5113 732489 |

 *§µ N½ng, ngµy 24 th¸ng 4 n¨m 2014.*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO KẾT CẤU THÉP VNECO.SSM**

**NĂM 2013**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin tổng quát:**

-Tên giao dịch: Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM

-Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400474004 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà nẵng cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 21/3/2013.

-Vốn điều lệ: **55.010.240.000 đồng** ( Năm mươi lăm tỷ, không trăm mười triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn )

-Vốn chủ sở hữu: **83.697.735.216 đồng**

-Địa chỉ: Đường số 9 Khu công nghiệp Hòa Khánh, Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

-Số điện thoại: 05113 732998 -05113.732775

-Số Fax: 05113 732489

-Website: www.ssm.com.vn

-Mã cổ phiếu: SSM

**2. Quá trình hình thành và phát triển:**

- Ngày 31 tháng 8 năm 2001 Nhà máy chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng thuộc công ty Xây lắp điện 3 được thành lập theo quyết định số 225/QĐ - HĐQT ngày 31 tháng 8 năm 2001 của Hội đồng quản trị Tổng công ty xây dựng công nghiệp Việt Nam.

- Ngày 01 tháng 9 năm 2004 Nhà máy chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng được chuyển thành Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng theo quyết định số 85/2004/QĐ - BCN ngày 01/9/2004 và QĐ số 110/2004 /QĐ - BCN ngày 18 tháng 10 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ công nghiệp.

- Ngày 17 tháng 1 năm 2006 Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép Đà Nẵng đổi tên thành Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM theo quyết định số 973QĐ/SSM-TCLĐHC của Hội đồng quản trị công ty.

- Ngày 22 tháng 10 năm 2008 Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội đã cấp giấy chứng nhận đăng ký niêm yết số 45/GCN-TTGDHN cho công ty Cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM với mã chứng khoán SSM được niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà nội ( nay là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội) và chính thức giao dịch trên sàn chứng khoán ngày 17 tháng 11 năm 2008.

**3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

Công ty hoạt động trong lĩnh vực : thiết kế, chế tạo kết cấu thép, cột thép, khung nhà tiền chế, mạ kẽm các sản phẩm cơ khí và dịch vụ mạ kẽm; Thi công xây lắp các công trình hệ thống lưới điện và trạm biến áp đến 500Kv, các công trình nguồn điện, các công trình công nghiệp và dân dụng, công trình giao thông, thủy lợi; Kinh doanh vận tải; xuất nhập khẩu vật tư thiết bị điện; … Trong quá trình phát triển những năm qua công ty tham gia vào thị trường các lĩnh vực khác như: Chế tạo các kết cấu thép cột hệ thống viễn thông và một số mặt hàng cơ khí khác, mở rộng thêm nghành nghề: Tư vấn đền bù, giải phóng mặt bằng để đáp ứng cho lĩnh vực thi công xây lắp các công trình xây dựng do công ty thi công.

Địa bàn hoạt động của đơn vị trên toàn quốc, năm 2013 chủ yếu các công trình ở Miền Bắc và Miền Trung.

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

 **Mô hình quản trị:**

**PHÒNG**

**TCKT**

**PHÒNG TCLĐHC**

**PHÒNG**

 **KINH DOANH**

**PHÒNG**

**KT-VẬT TƯ**

**TỔ CƠ ĐIỆN**

**TỔ**

**KCS**

**PHÂN XƯỞNG CƠ KHÍ MẠ**

**ĐỘI XÂY LẮP 1**

**ĐỘI XÂY LẮP 2**

**PHÓ GĐ KINH DOANH**

**GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GĐ K.THUẬT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**BAN KIỂM SOÁT**

**Cơ cấu bộ máy quản lý:**

Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật doanh nghiệp Việt nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm ( Theo mô hình tại mục 4)

1. Đại hội đồng cổ đông
2. Hội đồng quản trị
3. Giám đốc điều hành
4. Ban kiểm soát

**Các công ty con, công ty liên kết:**

Tính đến ngày 31/12/2013 chưa thực hiện liên kết hay thành lập công ty con nào.

**5. Định hướng phát triển**

**- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

+ Trở thành sự lựa chọn đầu tiên của khách hàng về cung cấp và lắp đặt cấu kiện thép, đảm bảo đem đến cho khách hàng giá hợp lý, chất lượng ổn định và sự phục vụ tận tình.

+ Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, xây lắp, dịch vụ và thương mại trong hoạt động SXKD nhằm phát triển bền vững công ty và tối đa hoá lợi nhuận của cổ đông, nâng cao giá trị thương hiệu công ty, cải thiện đời sống, điều kiện làm việc và thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước.

+Trở thành một trong những Công ty hàng đầu của Việt Nam về gia công chế tạo kết cấu thép mạ kẽm nhúng nóng.

**- Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

+ Xây dựng ổn định và phát triển Công ty bền vững trên các yếu tố:

Không ngừng nâng cao vị trí, vị thế của công ty trước khách hàng chiến lược hiện tại và khách hàng trong tương lai bằng chính sự phát triển nguồn lực của công ty, đảm bảo rằng: Công ty là địa chỉ đáng tin cậy và có lợi cho các khách hàng.

Đa dạng hoá sản phẩm cơ khí và xây dựng cung cấp cho cả 3 lĩnh vực: Xây dựng điện, Xây dựng dân dụng và Xây dựng công nghiệp khác.

Nâng cao năng lực quản lý, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả cho cán bộ các cấp, đào tạo đội ngũ công nhân lành nghề có khả năng thực hiện và quản lý các đơn hàng, dự án có yêu cầu ngày càng cao.

Ưu tiên sản phẩm và thị trường chính là kết cấu gia công mạ kẽm cho các dự án lưới điện, thủy điện và viển thông đồng thời phát triển nhanh lĩnh vực thi công xây lắp trên các dự án xây dựng để tiến đến nhà thầu chính các dự án gia công chế tạo và thi công xây lắp.

**- Các mục tiêu đối với môi trường và cộng đồng của Công ty**

Tuân thủ theo quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, tạo công ăn việc làm và chế độ phúc lợi cho người lao động.

**6. Các rủi ro:**

Sản phẩm của Công ty cung cấp chủ yếu cho các dự án có thời gian thực hiện từ lúc đấu thầu cho đến lúc giao hàng và thanh toán quá dài, khách hàng là các chủ đầu tư dự án hoặc các nhà thầu chính vì vậy Công ty thường phải chịu các rủi ro ngoài dự kiến .

- Biến động giá vật liệu do thị trường trong thời gian từ lúc dự thầu đến lúc thông báo trúng thầu trong nhiều trường hợp quy định của hồ sơ mời thầu là giá cố định không điều chỉnh

- Nguồn vốn cung cấp không đúng thời hạn của hợp đồng do chủ đầu tư, hoặc khách hàng không thanh toán đúng hạn vì nhiều lý do .

- Chính sách của Nhà nước về đầu tư công, tín dụng, lãi vay ngân hàng, thuế nhập khẩu, giá xăng dầu và các yếu tố đầu vào khác như xăng dầu , vận tải ...

**II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.**

1. **Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Bước vào năm 2013 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp phải những khó khăn chung của các doanh nghiệp cùng ngành nghề sản xuất công nghiệp:

- Ngay trong quí I và đầu quí II/2013 Công ty đã ký kết 4 hợp đồng lớn cung cấp cột thép cho 1 ĐZ 500kV, 2 ĐZ 200kV và 1 ĐZ 110kV có khối lượng 7.250 tấn với giá trị 186 tỷ đồng nhưng cùng một thời điểm tổ chức sản xuất, giao hàng vì phải tổ chức sản xuất khối lượng lớn trong cùng một thời gian ngắn nên công ty phải tăng ca nhiều, chi phí nhân công tăng, năng lực đáp ứng về vốn cho sản xuất gặp nhiều khó khăn do vượt hạn mức tín dụng của Ngân hàng .

- Trước yêu cầu của chính phủ về việc đẩy nhanh tiến độ đầu tư và thi công các dự án do đó các tiêu chí về lựa chọn nhà thầu tham gia có nhiều yêu cầu năng lực trên các lĩnh vực cao hơn. Rất nhiều dự án công ty không đủ năng lực theo yêu cầu để tham gia đồng thời tính cạnh tranh giữa các nhà thầu ngày càng khốc liệt… Đó là những khó khăn trong việc chủ động tham gia đấu thầu các dự án để tìm việc làm cho cuối năm 2013 và chuẩn bị kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.

Trong tình trạng chung của nền kinh tế trong nước, các tác động bởi những khó khăn trực tiếp của doanh nghiệp, ảnh hưởng của sự suy thoái nền kinh toàn cầu, Công ty đã thực hiện các giải pháp kết hợp đồng bộ và đã đạt kết quả sản xuất kinh doanh như sau .

**Những chỉ tiêu kinh tế đạt được trong năm 2013:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các chỉ tiêu chủ yếu** | **ĐVT** | **Năm 2013** |
| **Kế hoạch**  |  **Thực hiện**  |  **Tỷ lệ thực hiện**  |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6 = (5)/(4)** |
| **1** | Vốn điều lệ | Tr.đ | **55.010,24** | **55.010,24** |  |
| **2** | **Giá trị sản lượng**  | Tr.đ | **237.587,2** | **267.733,0** | **113%** |
| *2.1* | *Giá trị xây lắp*  | *Tr.đ* | *11.101,8* | *11.649,0* | 105% |
| *2.2* | *Giá trị SXCN* | *Tr.đ* | *226.485,4* | *256.084,0* | 113% |
| **3** | **Doanh thu**  | Tr.đ | **225.707,8** | **267.347,0** | **118%** |
| 3.1 | *Doanh thu xây lắp*  | Tr.đ | 10.546,7 | 16.498,5 | 156% |
| 3.2 | *Doanh thu SXCN* | Tr.đ | 215.161,1 | 250.848,5 | 117% |
| 3.3 | *Doanh thu khác* | Tr.đ |   |   |  |
| **4** | **Lợi nhuận trước thuế** |   | **9.479,7** | **14.266,7** | 150% |
| **5** | **Lợi nhuận sau thuế**  | Tr.đ | **7.109,8** | **10.445,15** | 147% |
| **6** | Thu nhập BQ người/tháng  | Tr.đ | **3,85** | **4,2** | **109%** |

1. **Tổ chức và nhân sự:**

**- Danh sách ban giám đốc**:

 + Ông Hồ Thái Hòa: Giám đốc

 + Ông Hoàng Việt Trung: Phó giám đốc

 + Ông Đào Ngọc Hùng: Phó giám đốc

**- Tóm tắt lý lịch các cá nhân trong Ban Giám đốc**:

**Giám đốc công ty**.

- Họ và tên : Hồ Thái Hòa.

- Giới tính : Nam.

- Ngày, tháng,,năm sinh: 22/2/1963.

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán : Phú Gia, Phú Vang, Thừa Thiên Huế.

- Địa chỉ thường trú: Số 09 Lê Lai, P Thạch Thang, TP Đà Nẵng

- CMND số 201340959; cấp ngày 07/02/2013; Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng

- Trình độ văn hoá: 10/10

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác:

+ Từ 1988-2003: Cán bộ Phòng vật tư Công ty xây lắp điện 3

+ Từ 2003-nay: Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần chế tao kết cấu thép VNECO.SSM.

- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**Phó giám đốc kinh doanh phụ trách kinh doanh**:

- Họ và tên : Hoàng Việt Trung

- Giới tính : Nam.

- Ngày, tháng, năm sinh: 13/4/1960.

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán : Vĩnh Long - Bến hải - Quảng Trị.

- Địa chỉ thường trú: Số 02 Bùi Xuân Phái , TP Đà Nẵng

- CMND số 200054549; cấp ngày 21/8/2010; Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế

- Quá trình công tác:

Từ Năm 1985-1988: Nhân viên Phòng kế hoạch Công ty đường dây và trạm 3

Từ Năm 1989-1998: Phó Phòng Kế hoạch Công ty xây lắp điện 3

Từ Năm 1999-2002: Phó Phòng vật tư Công ty xây lắp điện 3

Từ Năm 2003- 2004: TP Kinh doanh Nhà máy chế tạo kết kết cấu thép Đà Nẵng:

Từ Năm 2004- Nay: Thành viên Hội đồng quản trị ,Phó giám đốc Công ty

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị ,Phó Giám đốc Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**Phó giám đốc kỹ thuật**:

- Họ và tên : Đào Ngọc Hùng

- Giới tính : Nam.

- Ngày, tháng, năm sinh: 20/12/1969

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán : Thanh Khê Đông, Thanh Khê, Đà Nẵng

- Địa chỉ thường trú: 812 Trần Cao Vân, TP Đà Nẵng

- CMND số 200 874 210; Cấp ngày 17/07/1984 Nơi cấp: Công an Đà Nẵng

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Chế tạo máy

- Quá trình công tác:

Từ Năm 1995-2000: Làm việc tại Công ty Thiết bị điện Đà Nẵng

Từ Năm 2000 – nay: Công ty Cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị , Phó Giám đốc Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**Thay đổi trong ban điều hành trong năm 2013**:

Theo Nghị quyết HĐQT năm 2013 đã bầu các chức danh ban điều hành cụ thể như sau:

\* Ông : Hồ Thái Hòa - Giám đốc Công ty

\* Ông : Hoàng Việt Trung - Phó Giám đốc Kinh Doanh

\* Ông : Đào Ngọc Hùng - Phó giám đốc Kỹ Thuật

**Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:**

1. **Tổng số lao động**:

Tại ngày (01/01/2013) là 193 người và tại ngày (31/12/2013) là 196 người

Tổng số lao động bình quân = 194 người ( Nữ = 26 người)

Trong đó:

 Đại học-Cao đẳng: 37 người

 Trung cấp: 26 người

 Công nhân nghề: 118 người

 Lao động phổ thông: 15 người

**b- Chính sách đối với người lao động**:

Người lao động trong công ty được hưởng các quyền lợi cụ thể sau:

- Được hưởng lương theo đơn giá khoán theo khối lượng công việc do người lao động thực hiện và hiệu quả sản xuất. Trả lương đúng thời gian qui định. Mức thu nhập bình quân người lao động trong năm = 4.188.000,0 đồng/người/tháng

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động cho người được tuyển dụng làm việc.

- Về chế độ bảo hiểm thân thể: Trong năm 2013 Công ty đã thực hiện mua bảo hiểm thân thể cho người làm việc tại Công ty.

 - Về chế độ BHXH, BHYT, BHTN: Tổng số người công ty tham gia mua BHXH, BHYT, BHTN trong năm 2013 là: 170 người. Công ty thực hiện đóng nộp đầy đủ cho Người lao động đến cơ quan BHXH đúng thời hạn nên việc thanh toán các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, nghỉ dưỡng …được đầy đủ

- Tổng số tiền chi trả cho BHTT, BHXH, BHYT, BHTN là 1.677 triệu đồng

- Trong năm 2013 không có tai nạn lao động xảy ra.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

Theo kế hoạch năm 2013 công ty đã đầu tư cho một số lĩnh vực có nhu cầu phù hợp và cấp bách theo thực tiễn nhu cầu sản xuất đó là:

- Đầu tư 01 bể kẽm, sửa chữa hệ thống bế mạ

- Đầu tư 01 hệ thống palăng cầu trục 5 tấn

- Đầu tư 01 xe nâng 6tấn và 1 xe nâng 2 tấn phục vụ giao nhận vật tư, đóng kiện…

- Đầu tư 2 máy hàn Mig Mag phục vụ thi công lắp đặt kết cấu gia công Công trình sữa TH và đơn hàng sản xuất kệ thép xuất khẩu .

- Sơn, sửa khu văn phòng làm việc.

- Cải tạo nhà xưởng 216.6m2 phục vụ lắp mẫu và đóng kiện sản phẩm, tạo điều kiện làm việc tốt hơn cho công nhân.

Tổng chi phí đầu tư trong năm là: 3.860,0 triệu đồng.

1. **Tình hình tài chính**
2. **Tình hình tài chính**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Năm 2012** | **Năm 2013** | **Tăng giảm** |
| **Tổng giá trị tài sản** | **146.376.902.380** | **165.301.818.293** |  |
| **Doanh thu thuần** | **181.229.259.730** | **267.347.039.539** |  |
| **Lợi nhuận từ hoạt động KD** | **3.154.218.728** | **10.276.205.514** |  |
| **Lợi nhuận khác** | **3.048.222.727** | **3.999.326.178** |  |
| **Lợi nhuận trước thuế** | **6.202.441.455** | **14.275.531.692** |  |
| **Lợi nhuận sau thuế** | **4.635.330.363** | **10.445.153.011** |  |
| **Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức** | **8,9%** | **14%** |  |

1. **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các chỉ tiêu** | **Năm 2012** | **Năm 2013** | **Ghi chú** |
| **Chỉ tiêu về khả năng thanh toán** |  |  |  |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn) | **1,80** | **1,73** |  |
| + Hệ số thanh toán nhanh | **1,22** | **1,49** |  |
| **Chỉ tiêu về cơ cấu vốn** |  |  |  |
| + Hệ số nợ/Tổng tài sản | **0,47** | **0,49** |  |
| + Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu | **0,89** | **0,97** |  |
| **Chỉ tiêu về năng lực hoạt động** |  |  |  |
| +Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn/hàng tồn kho bình quân) | **4,11** | **7,92** |  |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản | **1,24** | **1,62** |  |
| **Chỉ tiêu về khả năng sinh lời** |  |  |  |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/DT thuần | **0,70** | **0,04** |  |
| + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH | **0,06** | **0,12** |  |
| +Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng TS | **0,03** | **0,06** |  |
| + Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | **0,02** | **0,04** |  |

1. **Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**
2. **Cổ phần:**

Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành 5.501.024

Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng 5.501.024

Cổ phiếu phổ thông 5.501.024

Cổ phiếu ưu đãi 0

Số lượng cổ phiếu được mua lại 553.547

 *+ Cổ phiếu phổ thông*  553.547

 *+ Cổ phiếu ưu đãi*  0

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành 4.947.477

 *+ Cổ phiếu phổ thông*  4.947.477

 *+ Cổ phiếu ưu đãi*  0

Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng 0

1. **Cơ cấu cổ đông:**

Cổ đông trong nước

*+ Tổ chức : 34 tổ chức năm giữ: 873.899 cổ phần*

*+ Cá nhân: 1.468 cổ đông nắm giữ: 4.223.768 cổ phần*

Cổ đông nước ngoài

*+ Tổ chức : 05 tổ chức nắm giữ: 212.549 cổ phần*

*+ Cá nhân: 14 cổ đông nắm giữ 190.808 cổ phần*

Cổ đông lớn

*+ Tổ chức : 01 tổ chức nắm giữ: 277.904 cổ phần*

*+ Cá nhân: 01 cổ đông nắm giữ 410.954 cổ phần*

1. **Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu: Năm 2013 không thay đổi.**
2. **Giao dịch cổ phiếu quỹ: Năm 2013 không phát sinh giao dịch.**

**III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

**1/ Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Trong năm 2013, ngoài công việc đã chuẩn bị từ năm 2012 chuyển qua, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng công ty đã xem xét kỹ lưỡng các dự án, lựa chọn khách hàng đảm bảo dự án phù hợp để tham gia đấu thầu, đàm phán, thương thảo các chủ đầu tư và các đối tác khác và đã ký kết hợp đồng thêm trong năm 2013 được 7.250 tấn gia công cơ khí với giá trị 186 tỉ và khai thác dịch vụ mạ kẽm khối lượng 1.473 tấn với giá trị 12,347 tỷ .

**\* Lĩnh vực định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh:**

 Về cơ cấu lĩnh vực: Phần sản xuất công nghiệp chiếm 96% và phần xây lắp chiếm 4% giá trị sản lượng. Như vậy lĩnh vực thi công xây lắp theo định hướng đến 2017 chiếm đến 15% thì tốc độ tăng trưởng còn chậm, cần có nhiều giải pháp và thời điểm hợp lý để đẩy mạnh lĩnh vực đặc biệt là lĩnh vực xây lắp công nghiệp để nâng cao năng lực công ty và đáp ứng yêu cầu thi công đồng bộ dự án của khách hàng.

**\* Về lĩnh vực tổ chức thực hiện sản xuất và quản lý**

Với kết quả sản xuất kinh doanh đạt được có thể khẳng định rằng: Năm 2013 là năm công ty đạt được khối lượng SXCN và doanh thu lớn nhất hơn 10 năm qua: 10.816 tấn với doanh thu 267.7 tỷ. Kết quả sản xuất kinh doanh 2013 đã tạo cho công ty có đủ năng lực thực tiễn để tham gia các dự án lớn trong những năm tiếp theo của các chủ đầu tư.

**\* Về lĩnh vực đầu tư:**

Thực hiện chủ trương đầu tư theo kế hoạch: Trong năm 2013 công ty đã đầu tư đúng định hướng theo mục tiêu đề ra, tuy nhiên có một số hạng mục chưa triển khai do nhu cầu và điều kiện thực tiễn chưa triển khai được như: Xây dựng nhà xưởng mục đích cho sơn các sản phẩm trước và sau mạ, kho hàng, đóng kiện, đầu tư máy khoan cần và gia công lại hệ thống bể tẩy rữa. Tổng mức đã đầu tư trong năm 2013 là 3,86 tỷ. Các danh mục đã đầu tư được quyết toán và đưa vào hình thành tài sản.

**\* Công tác quản lý chất lượng và nâng cao trình độ quản lý và tay nghề:**

Nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của vấn đề này, trong năm 2013 công ty đã triển khai cho đi học các lớp quản lý, đào tạo và tự đào tạo với số lượng 45 người trên các lĩnh vực: Lập dự toán, thiết kế nhà xưởng, vận hành thiết bị, an toàn vệ sinh, bảo hộ lao đồng và bồi dưỡng tay nghề.

Bên cạnh việc chủ động đào tạo đã thực hiện cũng cần có giải pháp tăng cường kiểm tra chất lượng và hiệu quả sau đào tạo để đáp ứng yêu cầu công việc của công ty hiện tại và tương lai.

**2/ Tình hình tài chính**

**2.1: Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:**

a: Khả năng sinh lời:

 + Lợi nhuận ròng/Tổng tài sản (ROA) : 6,32%

 + Lợi nhuận ròng/Vốn chủ sở hữu (ROE) : 12,48%

b; Khả năng thanh toán:

 + Khả năng thanh toán nhanh: 1,49 lần

 + Khả năng thanh toán hiện hành: 1,73 lần

**2.2: Phân tích các hệ số phù hợp trong lĩnh vực kinh doanh:**

a: Cơ cấu tài sản:

- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản 85,45%

- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản 14,55%

b: Cơ cấu nguồn vốn

- Nợ phải trả /Tổng nguồn vốn 49,37%

- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn 50,63%

**2.3: Những biến động lớn ảnh hưởng đến hoạt động tài chính trong năm:**

- Chênh lệch tỷ giá ngoại tệ tăng.

- Chi phí đầu vào biến động lớn.

**2.4: Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2013:**

- Tài sản ngắn hạn: 141.253.312.581 đồng

- Tài sản dài hạn: 24.048.505.712 đồng

- Nợ phải trả: 81.604.083.077 đồng

- Vốn chủ sở hữu: 83.697.735.216 đồng

**3/ Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Căn cứ “Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011-2020 có xét đến năm 2030” (gọi tắt là Quy hoạch điện VII ) do Viện Năng lượng lập đã được Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt tại quyết định số 1208/QĐ-TTg, ngày 21 tháng 7 năm 2011.

Theo qui hoạch và dự kiến giai đoạn 2011 – 2015 và 2016 – 2020 thì trong những năm tới nhu cầu đầu tư hệ thống lưới điện còn tăng cao, đồng thời nhu cầu về sản phẩm gia công cơ khí khác theo xu thế tiếp tục phát triển, công ty xác định:

- Trên cơ sở ngành nghề chính và xu thế nói trên, công ty vẫn tiếp tục duy trì và tạo cơ hội phát triển gia công cơ khí và mạ kẽm nhúng nóng trong đó sản phầm cho hệ thống lưới diện và bưu chính vẩn chiếm tỉ trọng chính đến 90 %.

- Tập trung tìm kiếm, hợp tác và đi đến chủ động thực hiện các hợp đồng gia công các sản phẩm công nghiệp khác, phát huy hiệu quả thiết bị đã đầu tư hiện có.

- Chuyển hướng một phần tham gia qua thi công lắp đặt các sản phẩm gia công cơ khí do công ty sản xuất, tiến tới thực hiện gia công và lắp đặt đồng bộ các sản phẩm công nghiệp.

- Tiếp tục tham gia thi công xây lắp các dự án xây dựng hệ thống điện với qui mô hợp lý, đảm bảo hiệu quả trong lĩnh vực thi công xây lắp và ổn định công việc cho SXCN khi chưa có nhu cầu…..

**4/ Giải trình của ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán**:

Kiểm toán chấp nhận toàn bộ, không có ý kiến ngoại trừ.

**IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**1/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Trong bối cảnh chung nền kinh tế năm 2013 do còn chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, vốn đầu tư của các dự án mà công ty đang tham gia gặp khó khăn, năng lực và tính cạnh tranh của các nhà thầu trong lĩnh vực này cao, nhiều dự án có qui mô lơn công ty không đủ năng lực dự thầu độc lập, liên doanh dự thầu chỉ mang tính tạm thời do đó việc thực hiện và đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra đòi hỏi sự chỉ đạo quyết liệt và nỗ lực cố gắng của từng thành viên Hội đồng quản trị.

Năm 2013 là năm đầu tiên của nhiệm kỳ 2013-2017 của Hội đồng quản trị, hoạt động của Hội đồng quản trị đạt kết quả tốt, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế của đơn vị, luôn có sự đồng thuận rất cao.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2013 vượt mục tiêu tại đại hội cổ đông thường niên năm 2013 đề ra. Kết quả cụ thể :

Tổng doanh thu đạt : 267.347 triệu đồng

Tổng lợi nhuận sau thuế đạt : 10.445 triệu đồng

Bên cạnh đó các hoạt động khác của Công ty được duy trì và thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động và pháp luật qui định.

**2/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty**

Hội đồng quản trị đánh giá trong năm 2013 Ban giám đốc đã thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo Điều lệ quy định. Ban giám đốc đã cùng các bộ phận quản lý khác có nhiều nỗ lực thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh của Công ty

**3/ Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Để đảm bảo mục tiêu phát triển doanh nghiệp theo ngành nghề định hướng, trong những năm tới Công ty tiếp tục duy trì và tạo cơ hội phát triển trong lĩnh vực gia công cơ khí mạ kẽm nhúng nóng, phát huy hiệu quả thiết bị đã đầu tư hiện có và chuyển hướng một phần tham gia qua thi công lắp đặt các sản phẩm gia công cơ khí ..đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững và tốc độ tăng trưởng hàng năm

Căn cứ tình hình thực tiễn và dự báo tình hình trong năm 2014, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013 – 2017 đề xuất mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2014 như sau:

Tổng doanh thu đạt : 282.090,7 triệu đồng

 Lợi nhuận sau thuế đạt : 8.801,2 triệu đồng

 Tỷ lệ cổ tức dự kiến : 12%/năm

**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**1/ Hội đồng quản trị**

1. **Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:**

**Tại đại đội cổ đông năm 2013 đã bầu ra Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013 – 2017 gồm các thành viên sau:**

* Ông Hồ Thái Hoà : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty
* Ông Hoàng Việt Trung : Thành viên HĐQT - Phó GĐ công ty
* Ông Đào Ngọc Hùng : Thành viên HĐQT - Phó GĐ công ty
* Ông Nguyễn Tất Ánh : Thành viên HĐQT – TP. Kế Toán công ty
* Ông Phan Anh Phi : Thành viên HĐQT – QĐ PX Cơ Khí Mạ
1. **Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Không có tiểu ban
2. **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2013 HĐQT đã duy trì các phiên họp định kỳ để trực tiếp kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động trong từng giai đoạn cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động SXKD của công ty trong từng thời kỳ. Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế diễn biến thị trường và thực tiễn của công ty để đề ra các chủ trương, nghị quyết và các quyết định nhằm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2013 một cách hiệu quả nhất. Các quyết định của HĐQT đều nhất quán tập trung mục tiêu theo nghị quyết đại hội cổ đông 2013 và điều lệ công ty,có sự thống nhất, chấp thuận cao của các thành viên HĐQT trong việc xem xét và giải quyết kịp thời các vấn để thuộc trách nhiệm HĐQT.

Trong năm 2013 - 2014 HĐQT đã có những cuộc họp quan trọng bao gồm:

Cuộc họp ngày 5/3/2013: V/v đánh giá tình hình hoạt động SXKD năm 2012 trên tất cả các lĩnh vực hoạt động và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2013. Quyết định triệu tập và điều hành đại hội cổ đông thường niên năm 2013 ngày 24/4/2013

Cuộc họp ngày 3/5/2013: Về việc Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, đề cử và bầu cử các chức danh Phó giám đốc, Kế toán trưởng, người công bố thông tin, Thư ký Công ty nhiệm kỳ 2013-

Cuộc họp ngày 30/5/2013: 2017 V/v thế chấp tài sản vay vốn, bảo lãnh tại Ngân hàng.

Cuộc họp ngày 15/8/2013: Về đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2013 và xây dựng mục tiêu kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm .

Cuộc họp ngày 11/9/2013: Về điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban và điều chỉnh lương của Ban giám đốc.

Cuộc họp ngày 7/11/2013: về Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 3 và triển khai nhiệm vị quí 4/2013 và công tác đấu thầu chuẩn bị kế hoạch sản xuất năm 2014.

Cuộc họp ngày 10/3/2014: V/v đánh giá tình hình SXKD năm 2013 và công tác chuẩn bị cho đại hội cổ đông thường niên năm 2014.

Bên cạnh đó HĐQT đã thực hiện tốt các chức năng quản trị hoạt động công ty theo phạm vi, quyền hạn của HĐQT và qui chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng quản trị.

Những hoạt động kịp thời đó đã định hướng và đưa ra các giải pháp xữ lý tạo điều kiện cho Ban điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ XSKD năm 2013 với kết quả nêu trên.

.**Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:**

Không có thành viên HĐQT độc lập.

**d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban**

**2/ Ban kiểm soát**

* 1. **Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

Tại đại đội cổ đông năm 2013 đã bầu ra Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013 - 2017 gồm các thành viên sau:

* Ông Nguyễn Quang Vinh : Trưởng ban kiểm soát
* Ông Lê Minh Phụng : Thành viên BKS
* Ông Trương Công Toàn : Thành viên BKS
	1. **Hoạt động của Ban kiểm soát**

Năm 2013 Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ với nội dung sau:

Kiểm tra giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế, quy định của công ty.

Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Công ty trong năm, xem xét tính phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban giám đốc trong công tác điều hành và quản lý Công ty.

Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị thảo luận các giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được kết quả ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 đã thông qua.

**3/ Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.**

**a)Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Người thực hiện giao dịch** | **Quan hệ với cổ đông nội bộ** | **Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ** | **Số cổ phiếu sở hữu cuôi kỳ** | **Lý do** |
| 1 | Hồ Thái Hòa | Chủ tịch HĐQT | 310.954 | 410.954 | Mua Thêm |
| 2 | Đào Ngọc Hùng | Thành viên HĐQT | 43.715 | 33.715 | Bán |
| 3 | Hoàng Việt Trung | Thành viên HĐQT | 50.251 | 67.351 | Mua thêm |

1. **Thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký công ty:**

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty năm 2013:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức danh**  | **Thời gian (tháng)** | **Số tiền ( VND)** |
| **I** | **Hội đồng quản trị** |   |   |  |
| 1 | Hồ Thái Hòa | Chủ tịch | 12 | 36.000.000 |
| 2 | Hoàng Việt Trung | Thành viên | 12 | 24.000.000 |
| 3 | Đào Ngọc Hùng | Thành viên | 12 | 24.000.000 |
| 4 | Nguyễn Tất Ánh | Thành viên | 12 | 24.000.000 |
| 5 | Phan Anh Phi | Thành viên | 12 | 24.000.000 |
| **II** | **Ban kiểm soát** |  |  |  |
| 1 | Nguyễn Quang Vinh | Trưởng ban | 12 | 24,000,000 |
| 2 | Lê Minh Phụng | Thành viên | 12 | 18.000.000 |
| 3 | Trương Công Toàn | Thành viên | 12 | 18.000.000 |
| **III** | **Thư ký công ty** |  |  |  |
| 1 | Nguyễn Thị Như Quỳnh |  | 12 | 18.000.000 |
|  | **Tổng cộng:** |  |  | **210.000.000** |

1. **Thù lao của Ban giám đốc: Không.**

**VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Báo cáo tài chính năm 2013 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Thành phố Hồ Chí Minh

1. **Ý kiến của kiểm toán viên:**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế tạo Kết cấu thép VNECO.SSM tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

1. **Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

Báo cáo tài chính năm 2013 được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh báo cáo tài chính. Báo cáo kiểm toán được đính kèm theo báo cáo này.

 **CHỦ TỊCH HĐQT KIÊM GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

 **HỒ THÁI HOÀ**